Quản lý văn bản và điều hành

2009



Dành cho người dùng Văn thư

Mục lục

1	Gio	ới thiệ	Э̀и	4
2	Cá	ıch đă	áng nhập	4
3	Cá	ıc chú	rc năng của vai trò Văn thư	5
4	Tra	ang cl	hủ	6
5	Da	ınh m	йс	7
	5.1	Dar	nh mục tỉnh thành	8
	5.2	Dar	nh mục cơ quan	8
	5.3	Dar	nh mục lĩnh vực văn bản	9
	5.4	Dar	nh mục loại văn bản	10
	5.5	Dar	nh mục sổ văn bản	11
	5.6	Qua	ản lý số văn bản	11
	5.7	Dar	nh mục người ký văn bản	12
6	Qu	ıản lý	văn bản	12
	6.1	Dar	nh sách văn bản đến	13
	6.1	1.1	Thêm mới văn bản đến	15
	6.1	1.2	Cập nhật	16
	6.2	Dar	nh sách văn bản đi	16
	6.2	2.1	Thêm mới văn bản đi	18
	6.2	2.2	Cập nhật	18
	6.2	2.3	Gửi văn bản điện tử	19
	6.3	Bar	n hành văn bản	19
	6.4	Dar	nh sách văn bản điện tử	20
	6.5	Thu	r mục lưu trữ cơ quan	21
	6.6	Qua	ản lý thư mục lưu trữ	21
	6.6	5.1	Thêm mới	22
	6.6	6.2	Cập nhật	23
	6.7	Thu	r mục hồ sơ công việc	24
	6.8	Qua	ản lý thư mục hồ sơ công việc	24

	6.9 Hồ	sơ công việc	25
	6.9.1	Danh sách chưa xử lý	25
	6.9.2	Danh sách chờ xử lý	28
	6.9.3	Danh sách đã xử lý	28
	6.9.4	Danh sách phối hợp	29
	6.9.5	Danh sách lưu theo dõi	30
	6.10 Bác	o cáo thống kê	31
	6.10.1	Báo cáo văn bản đến	31
	6.10.2	Báo cáo văn bản đi	32
	6.10.3	Báo cáo xử lý văn bản đến	33
	6.10.4	Báo cáo xử lý công việc	34
	6.10.5	Báo cáo chi tiết	35
	6.10.6	Thống kê xử lý văn bản đến	36
	6.10.7	Thống kê xử lý công việc	37
	6.11 Gử	i nhận văn bản điện tử	38
	6.11.1	Gửi văn bản điện tử	38
	6.11.2	Nhận văn bản điện tử	40
7	Điều hà	nh	41
	7.1 Tra	o đổi nội bộ	42
	7.2 Lịch	n công tác	43
	7.2.1	Lịch công tác cá nhân	43
	7.2.2	Lịch công tác phòng	45
	7.2.3	Lịch công tác cơ quan	46
	7.3 Tài	liệu ISO	47
	7.4 Thu	y điện tử	49
	7.4.1	Soạn mail	50
	7.4.2	Nhận mail	51
	7/3	Danh sách liên lac	52

1 Giới thiệu

Hệ thống quản lý văn bản và điều hành nằm trong khuôn khổ dự án phần mềm Quản lý văn bản và điều hành được ra đời với mục đích nhằm tối ưu hóa việc xử lý văn bản cũng như hỗ trợ việc điều hành, xử lý các công văn đến và đi của các cơ quan quan lý nhà nước. Tiết kiệm tối đa các chi phí văn phòng và không hạn chế về không gian và thời gian khi xử lý.

Tài liệu này được sử dụng để hướng dẫn các **thao tác chức năng** của người sử dụng khi vận hành chương trình.

2 Cách đăng nhập

Trên màn hình desktop của máy tính đang sử dụng, bạn kích đôi chuột vào biểu tượng của **Internet Explorer** (khuyến cáo sử dụng phiên bản 6.0 trở lên) hoặc sử dụng các trình duyệt khác như **Opera**, **Mozilla Firefox**,... để sử dụng chương trình này.

Trên thanh địa chỉ (address bar) của trình duyệt, nhập vào địa chỉ sau (địa chỉ này đã được cài đặt và triển khai tại đơn vị) http://www.qlvbdh.vn.

Tên đăng nhập và mật khấu đăng nhập vào ứng dụng được quy định theo cú pháp như sau:

Tên đăng nhâp: <tên><họ viết tắt><tên lót viết tắt>

Mật khẩu mặc định lần đầu cho việc đăng nhập trùng với tên đăng nhập.

<u>Ví dụ:</u> người sử dụng có tên là Nguyễn Duy Nghiêm thì tên đăng nh ập và mật khẩu như sau.

• Tên đăng nhập: nghiemnd

Mật khẩu: nghiemnd

Thay đổi mật khấu:



Hình 1: Đổi mật khẩu

Chú ý: để hủy việc Ủy quyền cho người khác sử dụng tài khoản của bạn, tại mục thay đổi mật khẩu bạn chọn lại đúng tên bạn và lưu để hủy ủy quyền.

3 Các chức năng của vai trò Văn thư

- Trang chủ
- Danh muc
 - ✓ Danh mục tỉnh thành
 - ✓ Danh mục cơ quan
 - ✓ Danh mục lĩnh vực văn bản
 - ✓ Danh mục loại văn bản
 - ✓ Danh muc sổ văn bản
 - ✓ Quản lý số văn bản
 - ✓ Danh mục người ký
- Quản lý văn bản
 - ✓ Hồ sơ công việc
 - Danh sách chưa xử lý
 - Danh sách chờ xử lý
 - Danh sách đã xử lý
 - Danh sách phối hợp
 - Danh sách lưu theo dõi
 - ✓ Danh sách văn bản đến
 - ✓ Danh sách văn bản đi
 - ✓ Ban hành văn bản

- ✓ Danh sách văn bản điện tử
- ✓ Báo cáo thống kê
 - Báo cáo văn bản đến
 - Báo cáo văn bản đi
 - Báo cáo xử lý văn bản đến
 - Báo cáo chi tiết
 - Thống kê xử lý văn bản đến
 - Thống kê xử lý công việc
- ✓ Thư mục lưu trữ cơ quan
- ✓ Quản lý thư mục lưu trữ CQ
- ✓ Thư mục lưu trữ hồ sơ công việc
- Điều hành
 - ✓ Trao đổi nôi bô
 - ✓ Lịch công tác
 - Lịch cá nhân
 - Lịch phòng
 - Lịch cơ quan
 - ✓ Tài liệu ISO
 - ✓ Thư điện tử

4 Trang chủ

Trang chủ được sử dụng để hiển thị các liên kết nhanh (shortcut) mà đã được hệ thống quy định nhằm tạo đường dẫn ngắn nhất đến các chức năng thường xuyên sử dụng trong phần mềm.



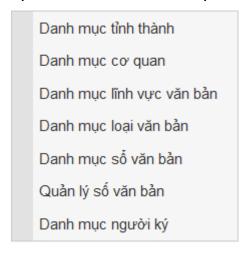
Hình 2: Trang chủ

Các chức năng và shortcut trên trang chủ được hiển thị theo mỗi *vai trò(role)* khác nhau và các bước thực hiện của mỗi chức năng cũng dựa vào đó mà sẽ có sự khác nhau nhưng vẫn đảm bảo đầy đủ các nội dung trong quy trình xử lý đã được định nghĩa trước đó.

Mặc định, sau khi bạn đăng nhập vào hệ thống thì sẽ được chuyển đến trang chủ hoặc nếu bạn đang ở một chức năng khác và muốn chuyển về trang chủ thì kích chuột vào menu **Trang chủ**.

5 Danh mục

Được sử dụng để tổ chức danh sách các thông tin phục vụ cho hệ thống từ những thông tin các loại văn bản cho đến các mục cơ quan, tỉnh thành,...



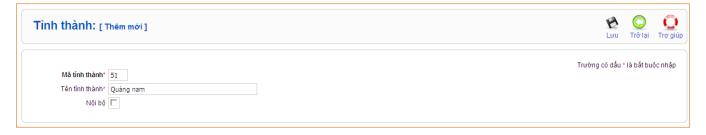
Hình 3: Danh mục

5.1 Danh mục tỉnh thành

Được sử dụng để tổ chức và quản lý danh sách tên các tỉnh thành phục vụ cho quá trình thêm mới văn bản đến và đi.



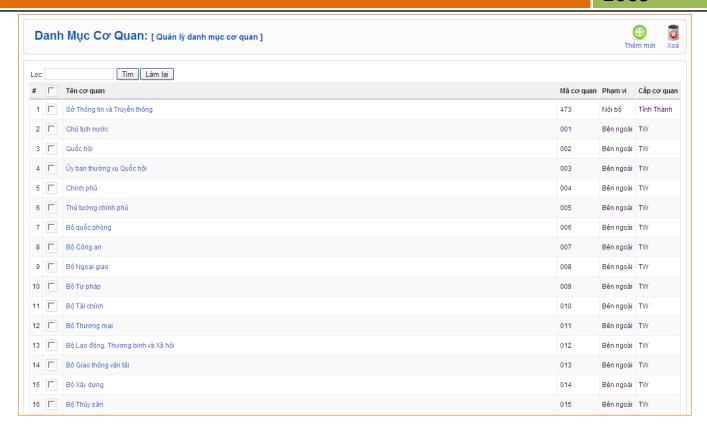
Hình 4: Danh mục tỉnh thành



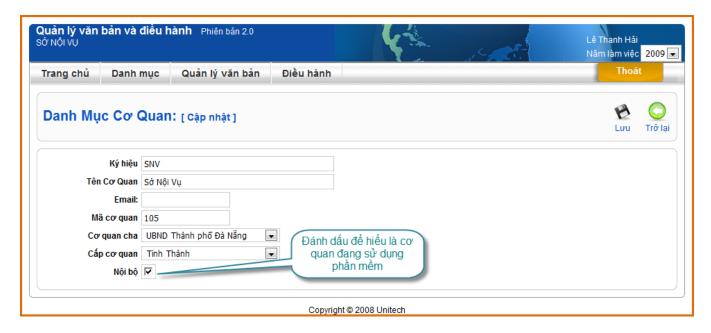
Hình 5: Thêm mới tỉnh thành

5.2 Danh mục cơ quan

Được sử dụng để tổ chức và quản lý danh sách tên các cơ quan, đơn vị ban hành văn bản khi theo dõi văn bản đến và đi.



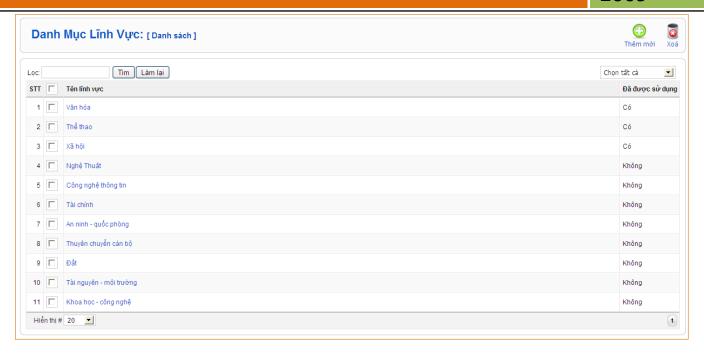
Hình 6: Danh mục cơ quan



Hình 7: Thêm mới cơ quan

5.3 Danh mục lĩnh vực văn bản

Được sử dụng để tổ chức và quản lý danh sách các linh v ực văn bản, phục vụ cho quá trình thêm mới một văn bản đến và biết được văn bản đó đang thuộc lĩnh vực nào.



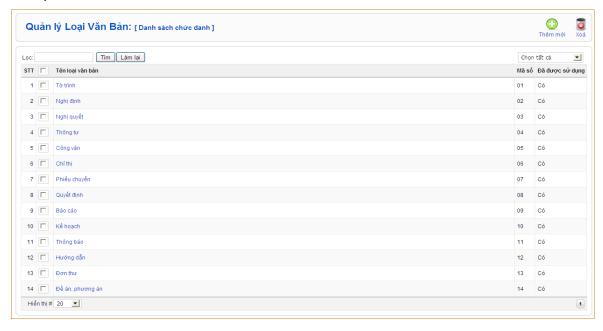
Hình 8: Danh mục lĩnh vực văn bản



Hình 9: Thêm mới lĩnh vực văn bản

5.4 Danh mục loại văn bản

Được sử dụng để tổ chức và quản lý danh sách các loại văn bản, phục vụ cho quá trình thêm mới một văn bản đến và biết được văn bản đó là loại văn bản nào.



Hình 10: Danh mục loại văn bản



Hình 11: Thêm mới loại văn bản

5.5 Danh mục sổ văn bản

Được sử dụng để tổ chức và quản lý danh sách các sổ văn bản, phục vụ cho quá trình theo dõi văn bản đi và đến.



Hình 12: Danh mục sổ văn bản

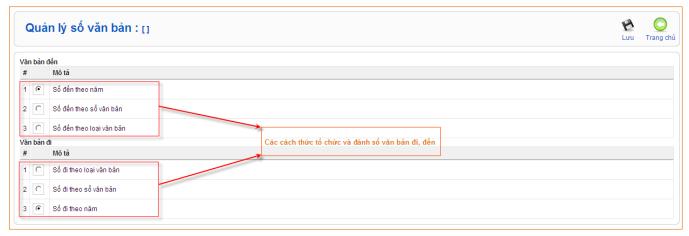


Hình 13: Thêm mới sổ văn bản

5.6 Quản lý số văn bản

Được sử dụng để quản lý và tổ chức phương thức đánh số văn bản theo năm hoặc theo sổ văn bản hoặc theo loại văn bản trong hai loại sổ văn bản đến và đi.

Các cách đánh số này được hệ thống quy định cố định nên bạn chỉ cần chọn một trong các tiêu chí trên sau đó **lưu** thì hệ thống sẽ ghi nhớ phương thức này.



Hình 14: Quản lý số văn bản

5.7 Danh mục người ký văn bản

Được sử dụng để tổ chức và quản lý danh sách những người dùng sẽ ký văn bản cho các hồ sơ công việc hay dự thảo được ban hành.



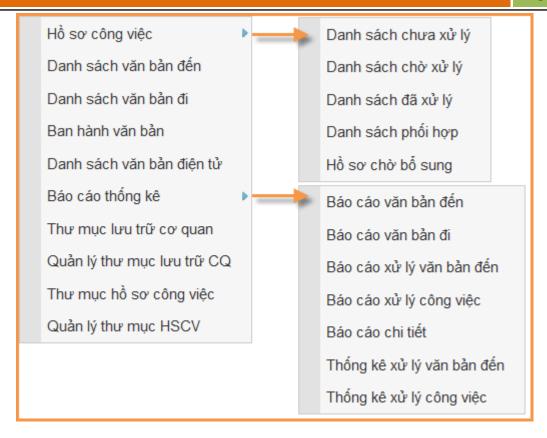
Hình 15: Danh mục người ký



Hình 16: Thêm mới người ký văn bản

6 Quản lý văn bản

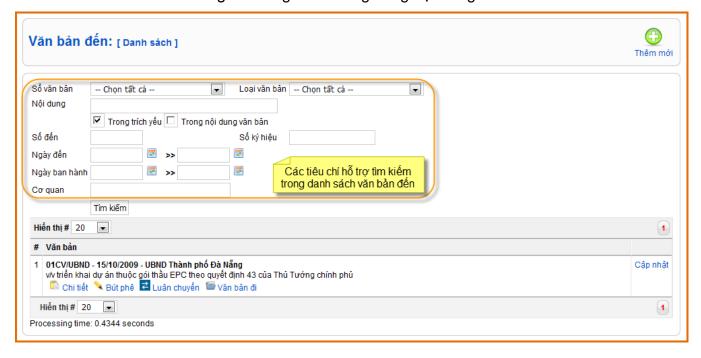
Là nơi quản lý tất cả các chức năng của chương tình sau khiđã được định nghĩa quy trình xử lý của công văn. Quản lý các thông tin đến và đi của các văn bản, báo cáo thống kê tình hình của các loại văn bản khác nhau có trong hệ thống.



Hình 17: Menu Quản lý văn bản

6.1 Danh sách văn bản đến

Là nơi quản lý danh sách tất cả các văn bản đến của văn thư sau khi đã chuyển văn bản cho các người dùng khác trong cùng hệ thống.



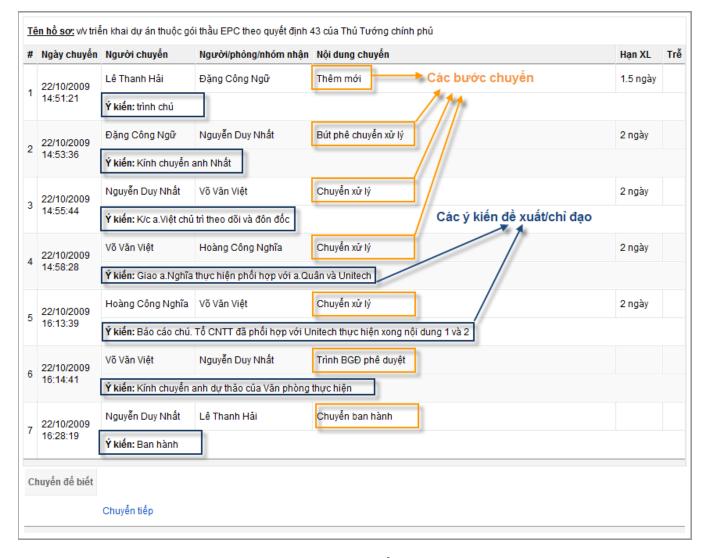
Hình 18: Danh sách văn bản đến

Tại đây, bạn có thể xem lại các thông tin liên quan của văn bản đến mà bạn đã

chuyển như chi tiết của văn bản, file đính kèm, công luân chuyển của văn bản như các hình bên dưới đây.



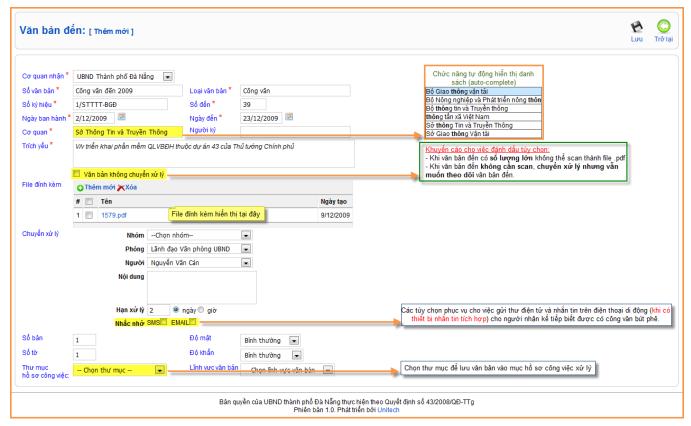
Hình 19: Chi tiết văn bản



Hình 20: Dòng luân chuyển của văn bản

6.1.1 Thêm mới văn bản đến

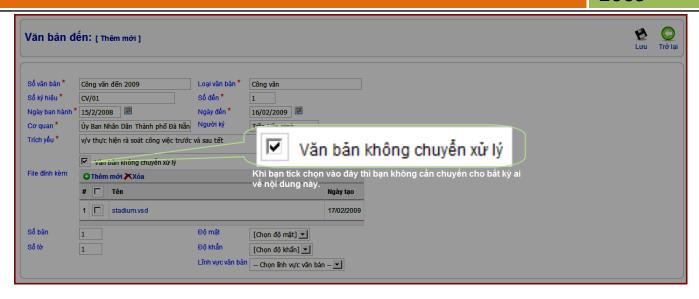
Được sử dụng để hỗ trợ theo dõi và thêm mới các văn bản đến vào hệ thống chỉ phục vụ cho văn thư. Chuyển các thông tin là các thuộc tính của một văn bản cùng với nội dung văn bản vào hệ thống phục vụ cho công tác điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo được đầy đủ và kịp thời.



Hình 21: Thêm mới văn bản đến



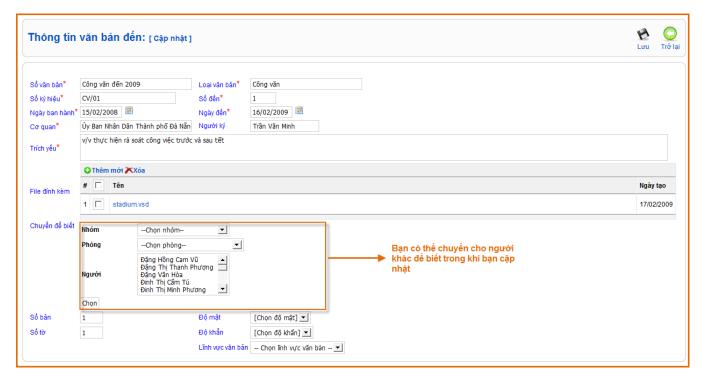
Hình 22: Đính kèm file nội dung văn bản



Hình 23: Khi thêm mới nhưng không cần chuyển nội dung

6.1.2 Cập nhật

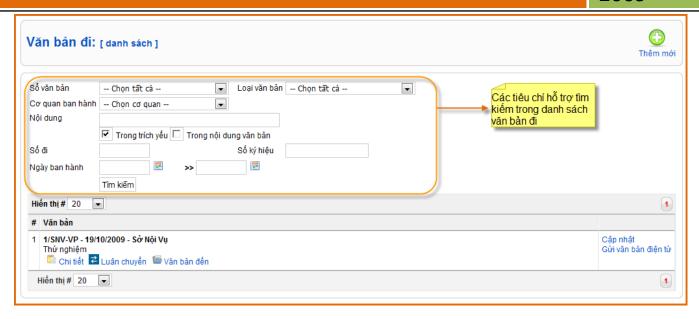
Được sử dụng để cập nhật các thuộc tính văn bản sau khi người dùng đã thêm văn bản vào hệ thống.



Hình 24: Cập nhật văn bản đến

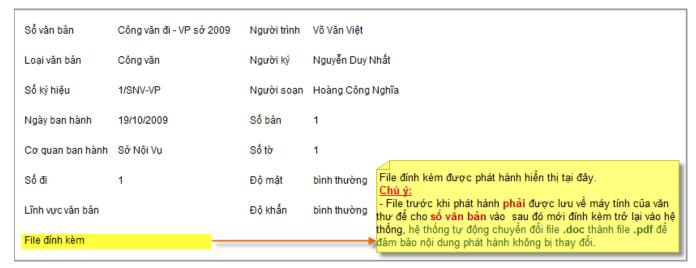
6.2 Danh sách văn bản đi

Được sử dụng để hỗ trợ theo dõi và thêm mới các văn bản phát hành. Chuyển nội dung văn bản dự thảo thành công văn ban hành nhằm hỗ trợ đơn vị theo dõi được danh sách các đơn vị đã có công văn gửi đi.



Hình 25: Danh sách văn bản đi

Tại đây, bạn có thể xem lại các thông tin liên quan đến văn bản mà bạn đã xử lý như chi tiết của văn bản, file đính kèm(nếu có), dòng luân chuyển của văn bản sau khi ban hành như các hình bên dưới đây.



Hình 26: Chi tiết văn bản đi



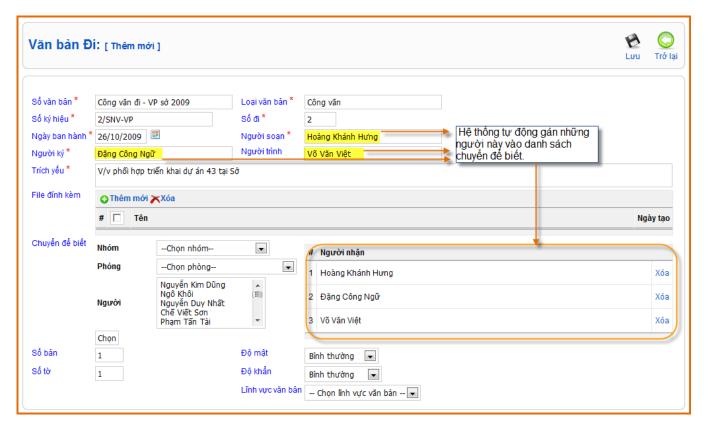
Hình 27: Văn bản phát hành chuyển cho người liên quan

#	Trích yếu	Số ký hiệu	Ngày ban hành
1	v/v triển khai dự án thuộc gói thầu EPC theo quyết định 43 của Thủ Tướng chính phủ	01CV/UBND	15/10/2009

Hình 28: Nội dung văn bản đến liên quan

6.2.1 Thêm mới văn bản đi

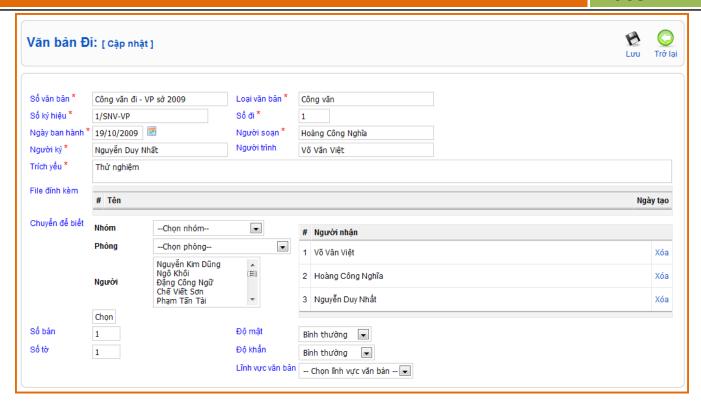
Được sử dụng để hỗ trợ theo dõi chuyển các văn bản dự thảo thành văn bản ban hành vào hệ thống để kiểm soát được tất cả các thông tin liên quan đến văn bản từ dư thảo đến khi ban hành.



Hình 29: Thêm mới văn bản đi

6.2.2 Cập nhật

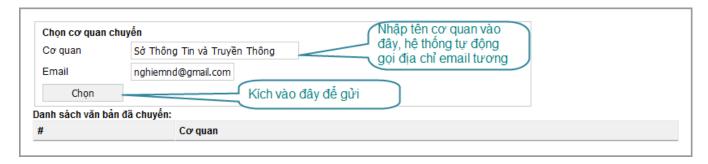
Được sử dụng để cập nhật các thuộc tính văn bản sau khi người dùng đã thêm văn bản vào hệ thống.



Hình 30: Cập nhật văn bản đi

6.2.3 Gửi văn bản điện tử

Được sử dụng để trực tiếp gửi công văn phát hành thông qua "đường" thư điện tử (email) đến địa chỉ của cơ quan sẽ nhận văn bản. Cơ quan nhận văn bản này đã được hệ thống cập nhật địa chỉ email trong phần danh mục cơ quan.



Hình 31: Cập nhật văn bản đi

6.3 Ban hành văn bản

Là nơi chứa danh sách các văn bản dự thảo chờ được ban hành. Sau khi bạn kích vào mục Ban hành văn bản, hệ thống hiển thị như hình bên dưới.



Hình 32: Danh sách dự thảo chờ ban hành

Tại đây, bạn kích chuột vào mục **chi tiết/ban hành** thì hệ thống sẽ lần lượt hiển thị mục chi tiết của dự thảo và dự thảo được đính kèm như các hình bên dưới đây.



Hình 33: Chi tiết dự thảo



Hình 34: Các dự thảo đính kèm

Khi bạn kích vào nút **Ban hành**, thì hệ thống sẽ chuyển bạn đến mục ban hành văn bản đi như mục 6.2.1 bên trên.

Ngoài ra, bạn cũng có thể tìm các dự thảo theo tùy ý mình n**b**r m ục **Lọc**; bạn nhập tên của dự thảo vào và nhần nút tìm, hệ thống sẽ tìm và hiển thị các dự thảo có cụm từ bạn muốn tìm.

6.4 Danh sách văn bản điện tử

Được sử dụng để hiển thị danh sách văn bản đến của các đơn vị thông qua internet nhằm hỗ trợ văn thư tiếp nhận văn bản đến thông qua danh sách này.

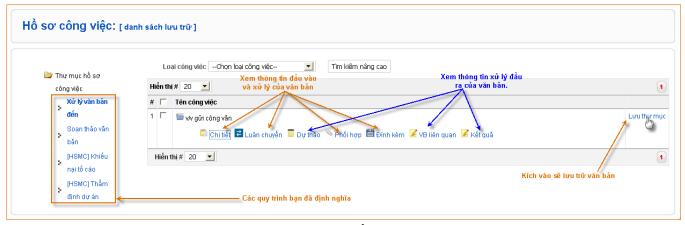


Hình 35: Danh sách văn bản đến "điện tử" chờ tiếp nhận

Khi kích vào tiếp nhận, các nội dung và các bước thực hiện của chức năng này tương tự muc 6.1.1.

6.5 Thư mục lưu trữ cơ quan

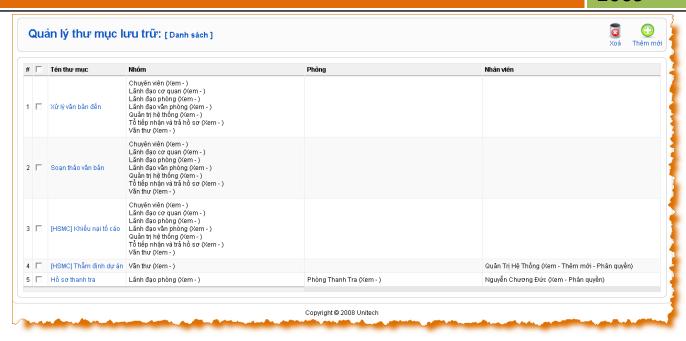
Là nơi chứa danh sách tất cả các văn bản đã được **văn thư chuyển vào lưu trữ** hồ sơ sau khi xử lý. Tại đây, bạn có thể theo dõi kết quả xử lý của từng văn bản một. Hệ thống cung cấp và tổ chức cho bạn thấy được các văn bản đã được xử lý theo các quy trình đã định nghĩa trước đó.



Hình 36: Thư mục hồ sơ công việc

6.6 Quản lý thư mục lưu trữ

Là nơi quản lý các thư m ục được tạo và phân quyền cho từng thư mục đó với các quyền tương ứng cho mỗi nhân viên được truy cập.

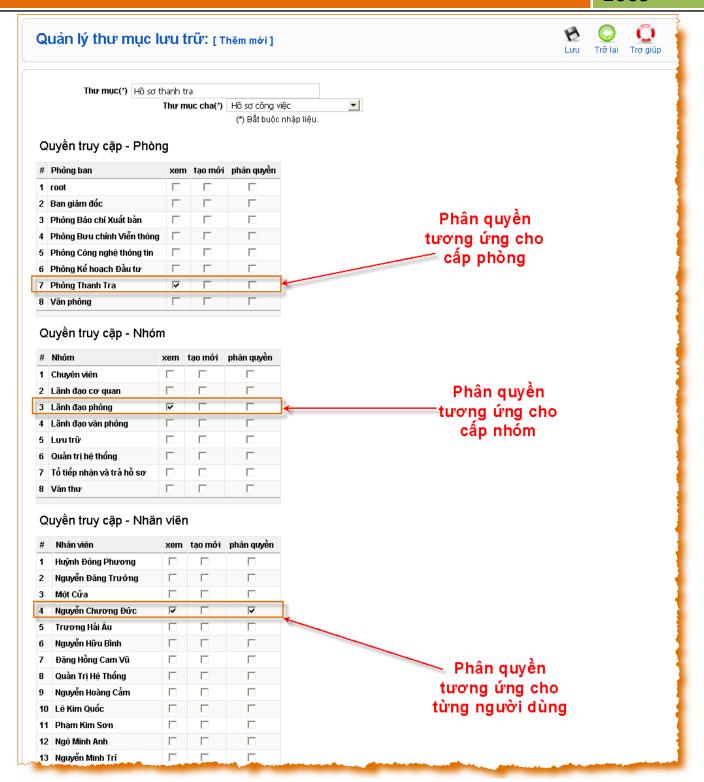


Hình 37: Các thư mục lưu trữ hiện có

6.6.1 Thêm mới

Để tạo mới một thư mục lưu trữ trên hệ thống, kích chuột vào nút **Thêm mới** phía trên bên trái của giao diện ở hình 36.

Bạn nhập các thông tin để tạo thư mục, chọn thư mục cha và phân quyền cho nhóm; phòng ban hoặc từng người dùng cụ thể đã tham gia vào hệ thống. Xin xem hình bên dưới.



Hình 38: Thêm mới thư mục lưu trữ

6.6.2 Cập nhật

Chức năng được hỗ trợ để chỉnh tên thư mục và phân quyền lại cho thư mục đó theo ý muốn của bạn. Trên hình 37, bạn kích chuột vào tên tương ứng để chỉnh sửa các thông tin bạn muốn sau đó kích nút **Lưu** để lưu lại các thay đổi. Cách thực hiện tương tự như thêm mới thư mục hồ sơ ở mục 6.5.1.

6.7 Thư mục hồ sơ công việc

Là nơi chứa danh sách tất cả các văn bản được bất kỳ người dùng nào cũ ng có thể lưu vào thư mục này phục vụ cho công tác tra cứu công việc , văn bản theo đầu mục. Để có các thư mục hồ sơ công việc theo yêu cầu , văn thư sẽ thực hiện việc tạo thư mục cho đơn vị và phân quyền theo vai trò liên quan.



Hình 39: Thư mục hồ sơ công việc

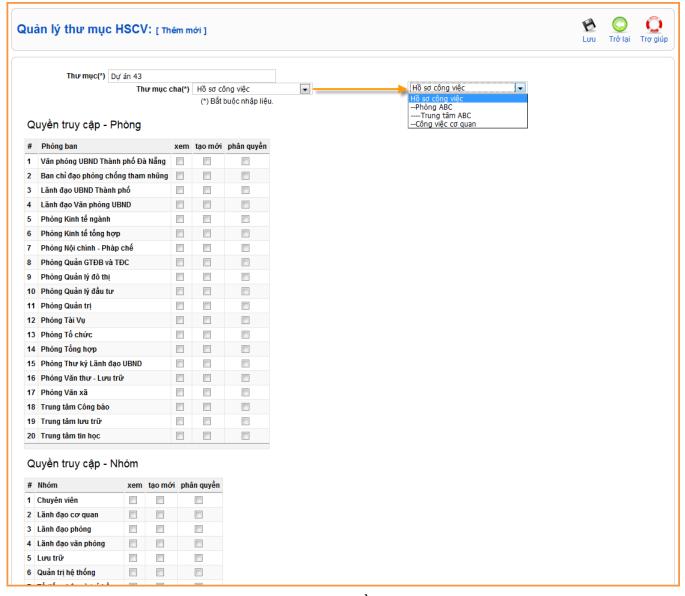
6.8 Quản lý thư mục hồ sơ công việc

Được sử dụng để quản lý các thư mục được tạo ra phục vụ cho công tác lưu trữ văn bản tài liệu của tất cả người dùng tham gia vào hệ thống. Mỗi thư mục được phân quyền tương ứng theo vai trò của người dùng.



Hình 40: Danh sách các thư mục hồ sơ công việc

Để thêm mới thư mục, kích vào nút thêm mới như hình trên.

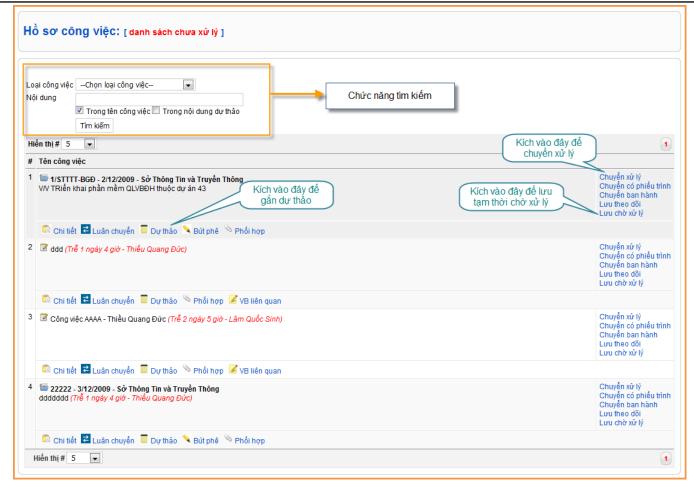


Hình 41: Thêm mới thư mục hồ sơ công việc

6.9 Hồ sơ công việc

6.9.1 Danh sách chưa xử lý

Là nơi chứa danh sách tất cả các văn bản chưa xử lý mà bạn nhận được. Mỗi vai trò sẽ được hiển thị các chức năng xử lý tiếp theo tại đây. Ví dụ hình dưới đây là chưa xử lý của chuyên viên.



Hình 42: Danh sách hồ sơ công việc chưa xử lý



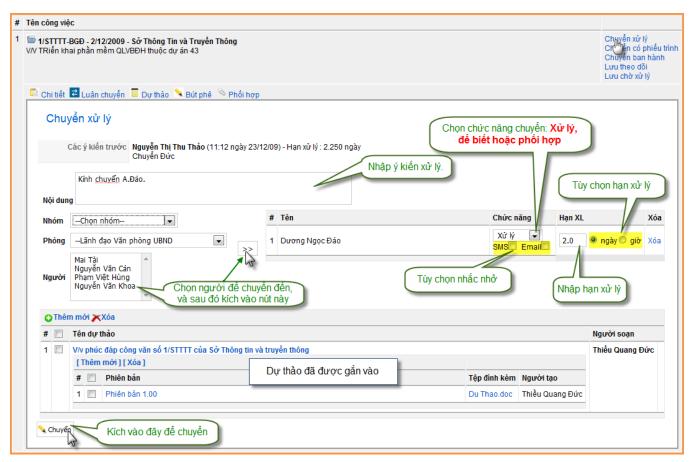
Hình 43: Gắn dự thảo vào văn bản để xử lý

Và sau khi gắn dự thảo thành công.



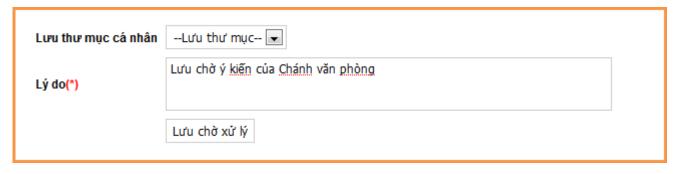
Hình 44: Gắn dự thảo thành công

Và chuyển xử lý văn bản sẽ thực hiện như hình bên dưới. Sau khi chuyển, hệ thống sẽ tự động đưa văn bản vào mục đã xử lý để người dùng tiện theo dõi.



Hình 45: Chuyển xử lý văn bản có dự thảo

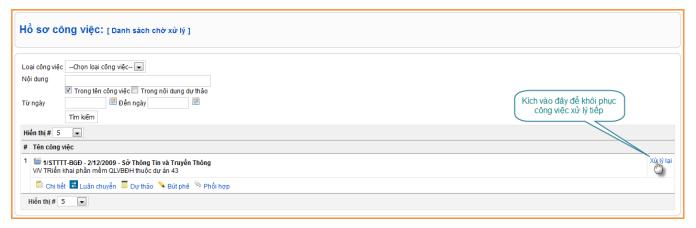
Và lưu chờ xử lý.



Hình 46: Nhập ý kiến lưu chờ xử lý

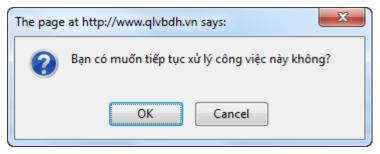
6.9.2 Danh sách chờ xử lý

Là nơi chứa danh sách tất cả các văn bản đã được lưu chờ xử lý phục vụ cho việc chờ ý kiến của lãnh đạo để xử lý tiếp văn bản mà không bị trễ hạn xử lý. Mỗi vai trò sẽ được hiển thị các chức năng xử lý tiếp theo tại đây. Ví dụ hình dưới đây là chưa xử lý của chuyên viên.



Hình 47: Danh sách chờ xử lý

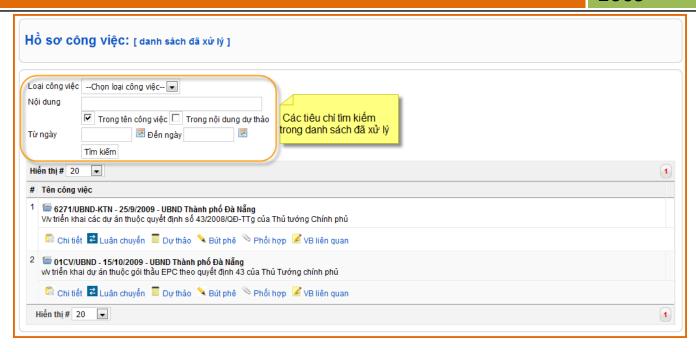
Khi kích chuột vào Xử lý lại, hệ thống xác nhận lại với bạn muốn tiếp tục xử lý hay không. Kích **OK** để tiếp tục và nhấn **Cancel** để hủy.



Hình 48: Tiếp tục xử lý không?

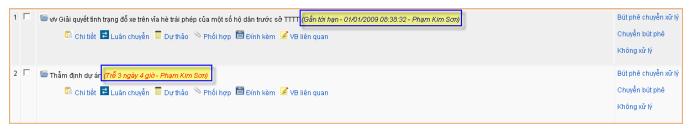
6.9.3 Danh sách đã xử lý

Là nơi chứa danh sách tất cả các văn bản đã được qua người xử lý kế tiếp thực hiện việc đã xử lý xong văn bản.



Hình 49: Danh sách văn bản đã xử lý

Trên mỗi văn bản có trong danh sách sẽ hiển thị thời gian xử lý văn bản đang tại người dùng nào và trễ bao nhiêu hay sắp đến hẹn.



Hình 50: Thời hạn trễ - người trễ

Tại đây, bạn có thể xem chi tiết lại thời hạn xử lý văn bản tại mỗi người dùng bằng cách kích vào dòng luân chuyển để xem được thông tin chi tiết.

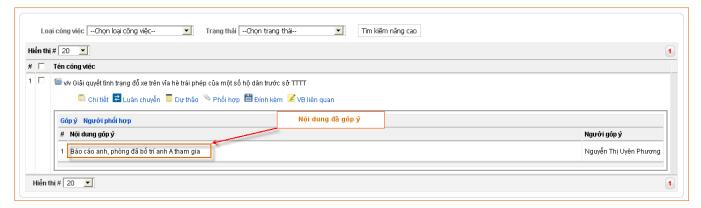


Hình 51: Thời han trễ chi tiết

6.9.4 Danh sách phối hợp

Là nơi hiển thị danh sách các văn bản xử lý/ giải quyết công việc có yêu cầu bạn

phối hợp tham gia xử lý. Tại đây, để góp ý vào quá trình phối hợp xử lý, bạn có thể kích vào mục góp ý sau đó bổ sung ý kiến vào đây.



Hình 52: Danh sách phối hợp và góp ý

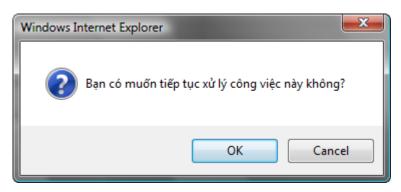
6.9.5 Danh sách lưu theo dõi

Là nơi hiển thị danh sách các văn bản được lưu trữ và cho phép phục hồi để xử lý lại các hồ sơ đã lưu trữ/ lưu trữ tạm.



Hình 53: Danh sách lưu theo dõi

Khi bạn kích vào nút Xử lý lại hệ thống sẽ hiển thị như hình bên dư ới. Nếu bạn kích **OK** thì hồ sơ sẽ chuyển về mục bạn xử lý, nếu kích **Cancel** sẽ hủy công việc xử lý lại.

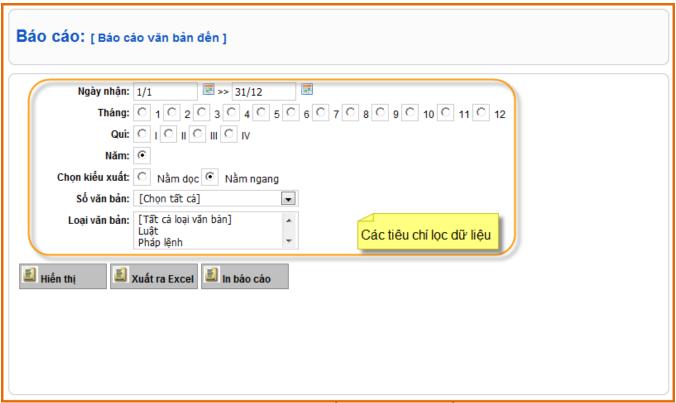


Hình 54: Xử lý lại?

6.10 Báo cáo thống kê

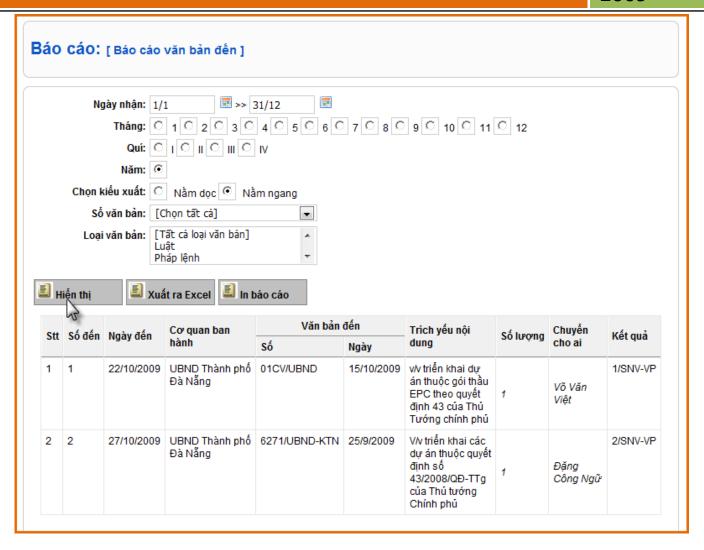
6.10.1 Báo cáo văn bản đến

Được sử dụng để thống kê tình hình các văn bản đã được tiếp nhận theo sổ văn bản/ loại văn bản/tiêu chí thời gian khác nhau.



Hình 55: Báo cáo tiếp nhận văn bản đến

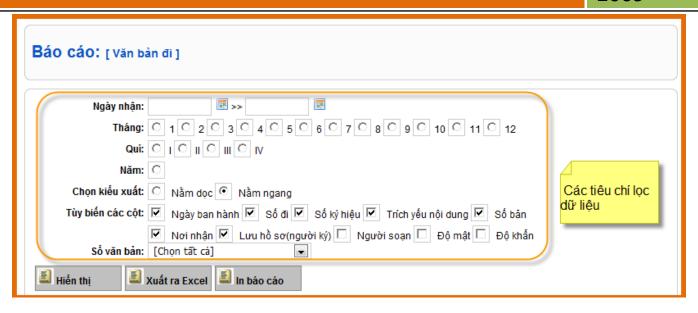
Kích vào nút hiển thị sẽ hiển thị kết quả như sau:



Hình 56: Kết quả Báo cáo tiếp nhận văn bản đến

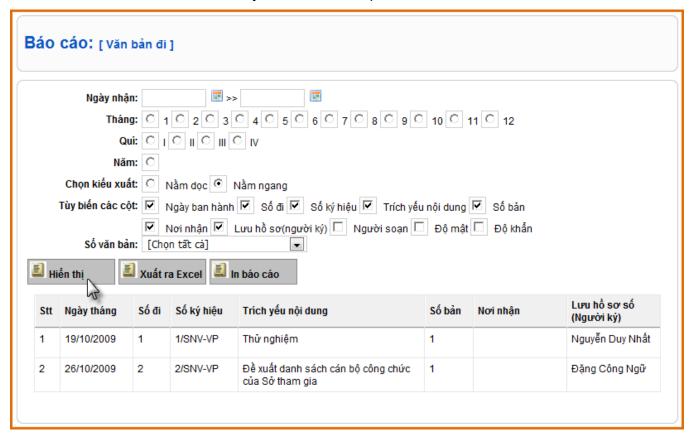
6.10.2 Báo cáo văn bản đi

Được sử dụng để thống kê tình hình các văn bản đã được ban hành theo các tiêu chí và thời gian khác nhau.



Hình 57: Báo cáo văn bản đi

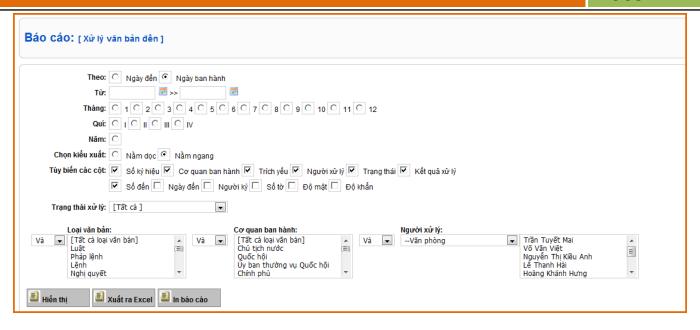
Kích vào nút hiển thị sẽ hiển thị kết quả như sau:



Hình 58:Kết quả báo cáo văn bản đi

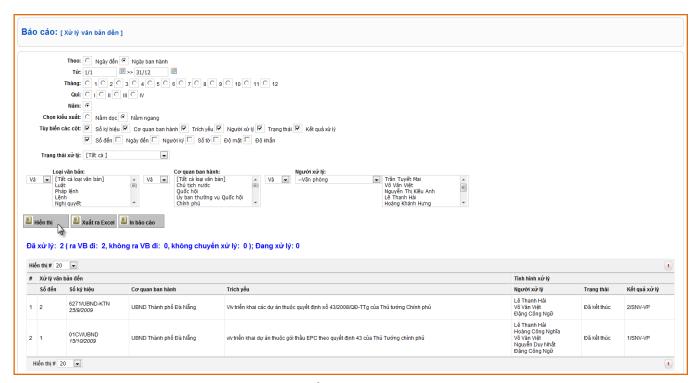
6.10.3 Báo cáo xử lý văn bản đến

Được sử dụng để thống kê, báo cáo tình hình xử lý các văn bản đến tại mỗi phòng ban theo các tiêu chí khác nhau.



Hình 59: Chọn tiêu chí báo cáo tình hình xử lý xử lý văn bản đến

Bạn chọn các tiêu chí cần thống kê, báo cáo sau đó kích vào **Hiển thị** để hiển thị báo cáo thống kê tình hình xử lý văn bản đến theo các tiêu chí đã chọn bên trên.



Hình 60: Kết quả thị của báo cáo

6.10.4 Báo cáo xử lý công việc

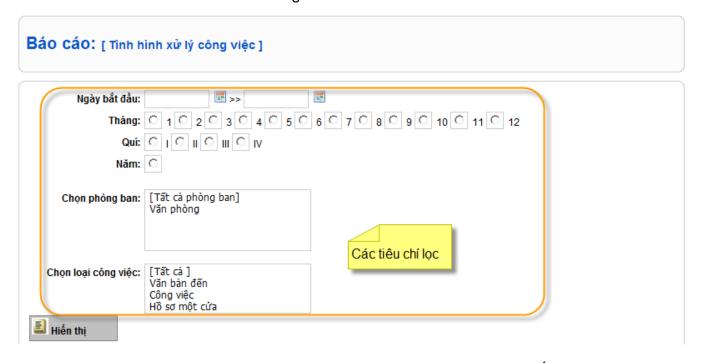
Được sử dụng để thống kê tình hình xử lý công việc của một hoặc nhiều phòng ban theo các tiêu chí về thời gian khác nhau nhằm thống kê thể hiện trạng thái xử lý công việc của mỗi cá nhân.



Hình 61: Báo cáo xử lý công việc

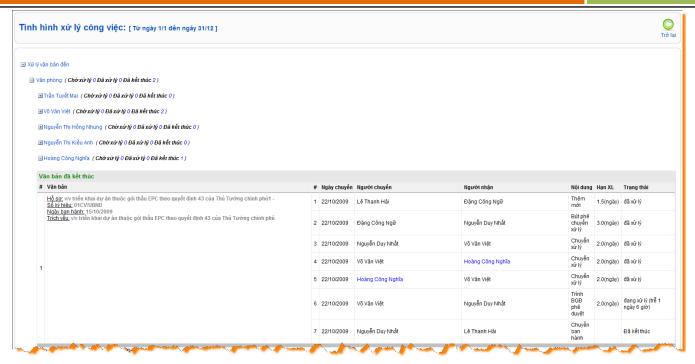
6.10.5 Báo cáo chi tiết

Được sử dụng để thống kê tình hình chi tiết xử lý công việc của tất cả các phòng ban theo các tiêu chí về thời gian khác nhau.



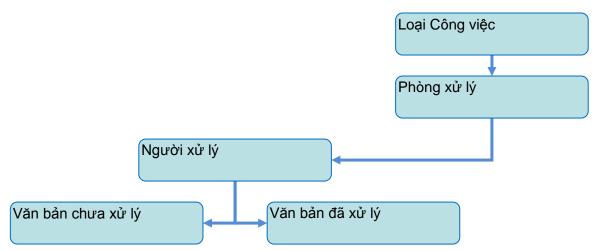
Hình 62: Chọn tiêu chí báo cáo tình hình xử lý công việc chi tiết

Bạn chọn các tiêu chí cần thống kê sau đó kích vào **Hiển thị** để hiển thị báo cáo thống kê tình hình xử lý công việc theo các tiêu chí đã chọn bên trên.



Hình 63: Kết quả thị của báo cáo thông kê

Trong trang hiển thị kết quả báo cáo thống kê của chương trình, hệ thống sẽ bố trí cách hiển thi dữ liêu tuần tư theo các cấp như sau:



Hình 64: Cấp tổ chức hiển thị trong báo cáo thống kê

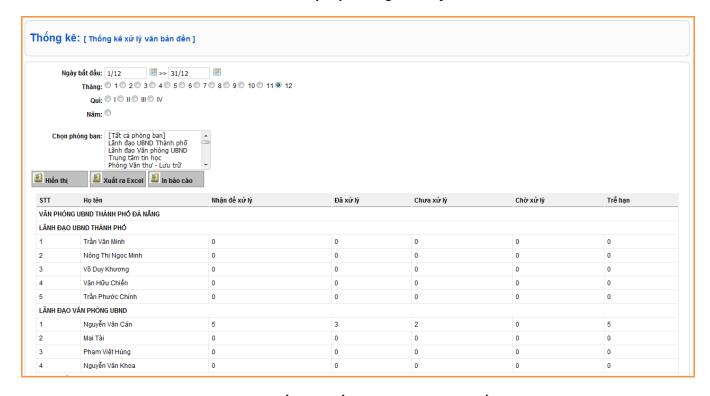
6.10.6 Thống kê xử lý văn bản đến

Được sử dụng nhằm phục vụ thống kê tình giải quyết văn bản đến của m người dùng tại đơn vị.

δi



Hình 65: Các điều kiện lọc thống kê xử lý văn bản đến



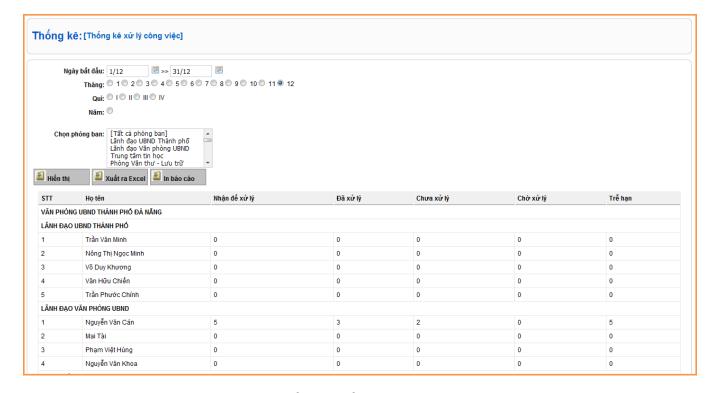
Hình 66: Kết quả thống kê xử lý văn bản đến

6.10.7 Thống kê xử lý công việc

Được sử dụng nhằm phục vụ thống kê tình xử lý công việc của mỗi người dùng tại đơn vị.



Hình 67: Các điều kiên loc thống kê xử lý văn bản công việc



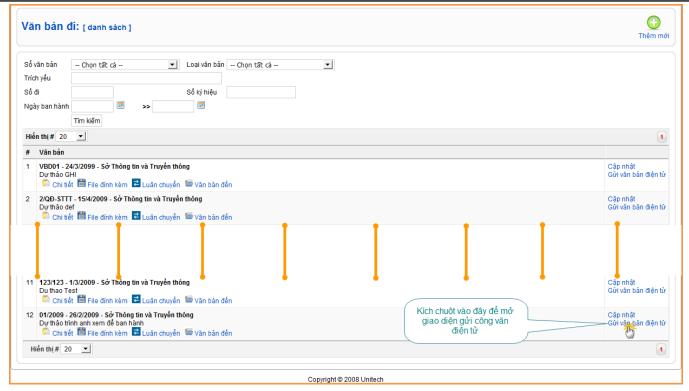
Hình 68: Kết quả thống kê xử lý công việc

6.11 Gửi nhận văn bản điện tử

Được sử dụng bởi người dùng **văn thư** để nhận gửi các văn bản đi đến trực tiếp qua email đã đư ợc thiết lập trong danh mục cơ từ các cơ quan ban ngành khác nhau khi tham gia hệ thống này.

6.11.1 Gửi văn bản điện tử

Được sử dụng đế gửi các văn bản đi thông qua email đã được thiết lập trong hệ thống ở phần danh mục. Từ menu **Quản lý văn bản → Danh sách văn bản đi**. Hệ thống sẽ hiển thị như hình sau.



Hình 69: Danh sách văn bản chờ gửi

Sau đó bạn kích chuột vào nút **Gửi văn bản điện tử** như ở hình trên, hệ thống sẽ hiển thị như hình dưới.



Hình 70: Chọn cơ quan để chuyển văn bản

Và kích vào nút **Chọn**, trường hợp nếu chọn cơ quan chuyển đến mà trong danh mục không có email thì hệ thống không gọi địa chỉ email vào ô tương ứng, mà bạn phải nhập vào đó.

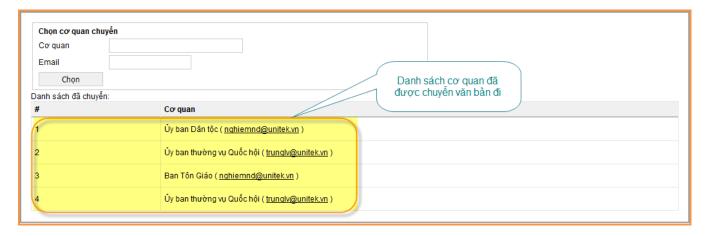


Hình 71: Chọn cơ quan để gửi (khi chưa nhập email vào danh mục)

Và bạn kích nút Gửi văn bản thì hệ thống sẽ gửi đi các công văn này.



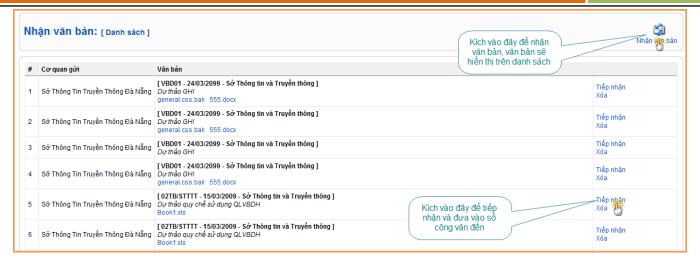
Hình 72: Gửi văn bản



Hình 73: Danh sách cơ quan chuyển đi đã nhận văn bản

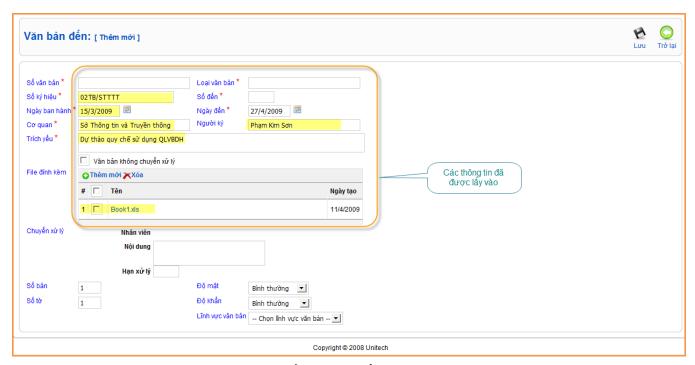
6.11.2 Nhận văn bản điện tử

Được sử dụng để nhận các văn bản đến thông qua email đã được thiết lập trong hệ thống ở phần danh mục. Từ menu **Quản lý văn bản** → **Danh sách văn bản điện tử**. Hệ thống sẽ hiển thị như hình sau.



Hình 74: Danh sách văn bản điện tử

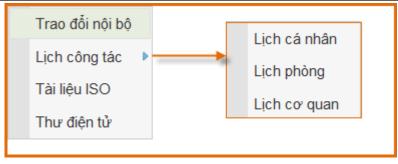
Và bạn tiếp tục nhấn vào nút **Tiếp nhận**, hệ thống sẽ mở sổ theo dõi công văn đến và tự động thêm các thông tin liên quan đến công văn này vào như hình dưới.



Hình 75: Vào sổ văn bản đến "văn bản điện tử"

7 Điều hành

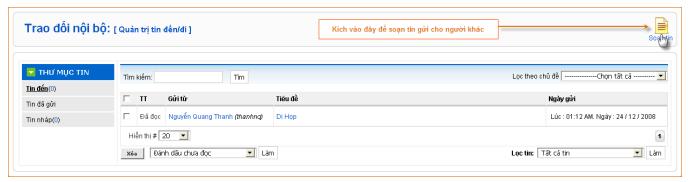
Được sử dụng để quản lý các thông tin trao đổi nội bộ giữa các người dùng trong hệ thống, được sử dụng để lặp lịch công tác cá nhân, phòng/ban, v.v...



Hình 76: Menu điều hành

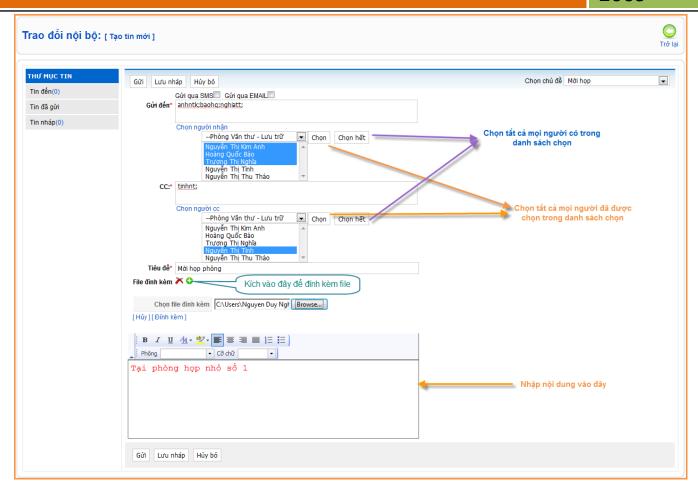
7.1 Trao đổi nội bộ

Được sử dụng để các người dùng trao đổi các thông tin qua lại lẫn nhau trong đơn vị.



Hình 77: Giao diện danh sách các tin đã trao đổi trong hệ thống

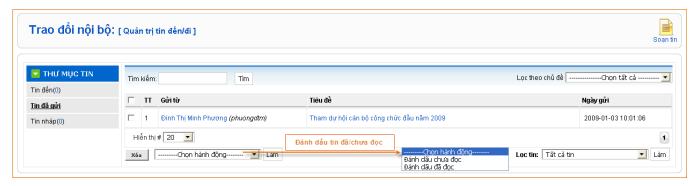
Để thêm mới một tin, bạn kích vào nút Soạn tin và thực hiện như hình bên dưới.



Hình 78: Soạn tin

Bạn kích vào nút **Gửi** để gửi tin này đi. Nếu muốn lưu thì bạn có thể kích vào **Lưu nháp** để lưu tạm vào trong hệ thống.

Các tin bạn đã gửi đều được hệ thống lưu lại vào mục **Tin đã gửi**.



Hình 79: Tin đã gửi

7.2 Lịch công tác

Được sử dụng để tố chức và quản lý lịch công tác của mỗi cá nhân, các phòng ban và của đơn vị theo quy trình tổng hợp lịch từ nhân viên đến lãnh đạo.

7.2.1 Lịch công tác cá nhân

Từ menu Điều hành →Lịch công tác → Lịch công tác cá nhân. Hoặc Trên

trang chủ của ứng dụng, bạn kích chuột shortcut Lịch công tác cá nhân.



Hình 80: Shortcut Lịch Công tác cá nhân



Hình 81: Lịch công tác cá nhân

Để thêm mới lịch công tác cá nhân, bạn kích chuột vào bất kỳ ô nào có hiển thị trên giao diện bạn thấy trỏ chuột và nhập nội dung vào đó hoặc bạn kích vào nút **Thêm mới** bên trên.



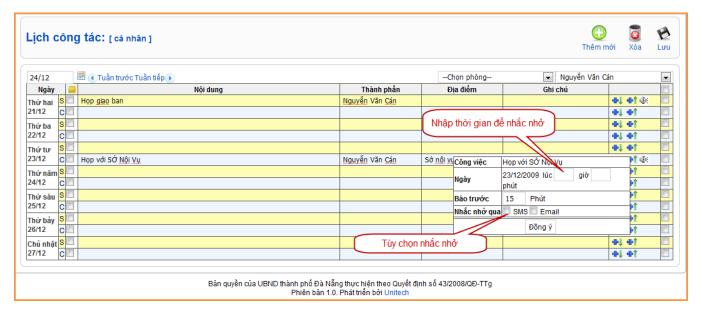
Hình 82: Thêm mới lịch công tác

Bạn kích nút Lưu để lưu lại các nội dung bạn đã tạo trong lịch công tác.

Để chỉnh sửa của lịch đã được tạo, bạn kích chuột vào dòng bạn muốn sửa và sau đó thay đổi nội dung bạn muốn cập nhật.

Để thiết lập thời gian nhắc thông báo cho bạn, trên mỗi nội dung lịch công tác phía cuối dòng có biểu tượng W và bạn kích vào đó để thiết lập thời gian bạn muốn

nhắc nhở như hình bên dưới.



Hình 83: Cửa sổ thiết lập thông tin nhắc nhở

Chú ý

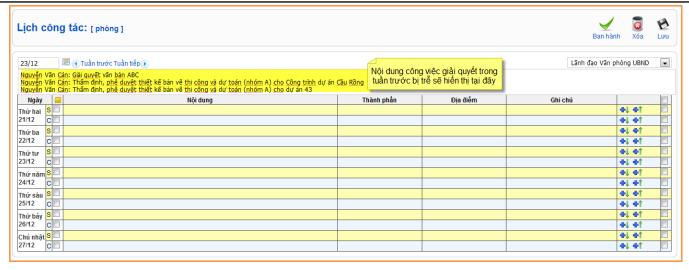
- Lịch công tác được thiết lập nhắc nhở sau khi kích vào nút Đồng ý thì hệ thống sẽ chuyển đổi màu của biểu tượng ⁴ để bạn dễ phân biệt Lịch được thiết lập và chưa thiết lập.
- Để hệ thống hiển thị nhắc nhở một cách chính xác, bạn phải cài một ứng dụng nhỏ trên máy do Unitech cung cấp và cài vào máy bạn đang sử dụng thì hệ thống mới hiển thị thông báo nhắc nhở chính xác.

7.2.2 Lịch công tác phòng

Từ menu Điều hành →Lịch công tác → Lịch công tác phòng. Hoặc Trên trang chủ của ứng dụng, bạn kích chuột shortcut Lịch công tác phòng.



Hình 84: Shortcut Lịch công tác phòng



Hình 85: Lịch công tác phòng

Chú ý

- Nếu nội dung lịch đã được ban hành thì lịch công tác của phòng ngay lập tức chuyển sang màu xanh.
- Bạn chỉ được lập lịch lịch công tác phòng khi bạn có thẩm quyền này. Quyền được cấp phát bởi người quản trị hệ thống.

7.2.3 Lịch công tác cơ quan

Từ menu Điều hành →Lịch công tác → Lịch công tác cơ quan. Hoặc Trên trang chủ của ứng dụng, bạn kích chuột shortcut Lịch công tác cơ quan.



Hình 86: Shortcut Lịch công tác cơ quan



Hình 87: Lịch công tác cơ quan

Và bạn có thể kích nút Xem lịch công tác cơ quan nếu lịch đã ban hành.

UBND THÀNH PHÓ ĐÀ NẮNG VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHÓ			CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc	
				ì Nẵng, ngày 24 tháng 12 năm 2009
LỊCH CÔNG TÁC TUẦN 52				
(Từ ngày 21/12/2009 đến ngày 27/12/2009)				
	Nội dung công việc	Thành phần	Địa điểm	Ghi chú
Thứ hai	S			
21/12	С			
	S			
22/12	С			
	S Họp với VP HĐND	A.Cán, A.Hùng		
23/12	C Họp với SỞ Nội Vụ (Nguyễn Văn Cán)	Nguyễn Văn Cán	Sở nội vụ	Chuẩn bị xe
Thứ năm	S			
24/12	C			
Thứ sáu	S			
25/12	C			
Thứ bảy	s			
26/12	C			
Chủ nhật	S			
27/12	C			
Lịch công tác dự kiến tuần tới 53:				
Chuẩn bị tham gia đại hội Mặt trận				
<u>Nơi gói:</u> VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ				

Hình 88: Lịch công tác được hiển thị sau khi kích vào Xem lịch công tác cơ quan

Chú ý

- Nếu nội dung lịch đã được ban hành thì lịch công tác của phòng ngay lập tức chuyển sang màu xanh.
- Bạn chỉ được lập lịch lịch công tác cơ quan khi bạn có thẩm quyền này. Quyền được cấp phát bởi người quản trị hệ thống

7.3 Tài liệu ISO

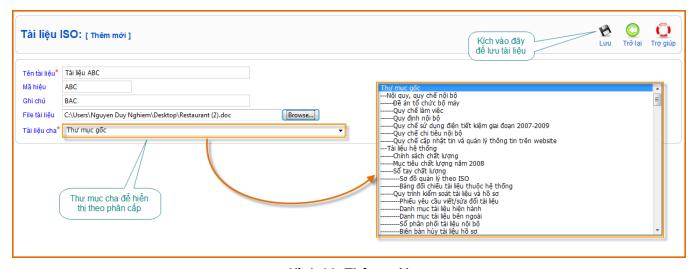
Được sử dụng để tổ chức lưu trữ các tài liệu thuộc hệ thống ISO của đơn vị khi

áp dụng trong công việc xử lý hằng ngày. Để tổ chức thư mục tài liệu ISO, hệ thống hiện tại áp dụng cho người quản trị hệ thống được phép đưa tài liệu ISO lên để thống nhất cách lưu, tránh bị xáo trộn trong quá trình tổ chức tài liệu ISO. Từ menu Điều hành → Tài liệu ISO hệ thống sẽ hiển thị hình sau.



Hình 89: Danh sách tài liệu ISO

Và khi kích vào nút **thêm mới**, thì hệ thống sẽ hiển thị như hình dưới.



Hình 90: Thêm mới

Chú ý

- Hiện tại chức năng thêm mới các tài liệu ISO được cấp quyền cho người quản trị hệ thống.
- Việc phân quyền giao cho người khác thực hiện việc đưa tài liệu ISO lên hệ thống, xin liên lạc với người quản trị để cấp quyền.

7.4 Thư điện tử

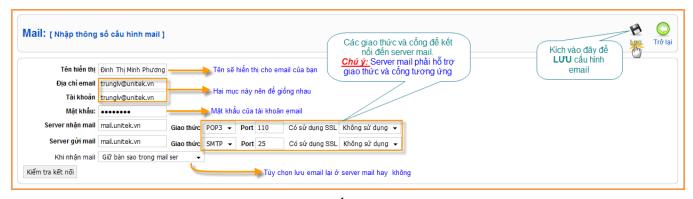
Được sử dụng như một mail client (giống ứng dụng outlook express hay microsoft outlook) để lấy thư điện tử (email) từ các máy chủ (mail server) và gửi/nhận email. Từ menu Điều hành -> Thư điện tử, hệ thống sẽ tự động lấy email như hình dưới.



Hình 91: Đang tải email

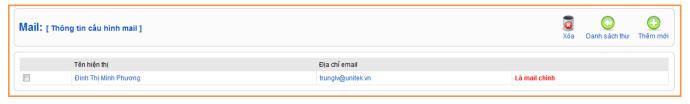
Để sử dụng được email, bạn cần phải cấu hình email bằng cách kích vào nút

Cấu hình Câu hình như hình trên, sau đó tiếp tục kích nút **Thêm mới** và thực hiện các như hình sau.



Hình 92: Cấu hình email

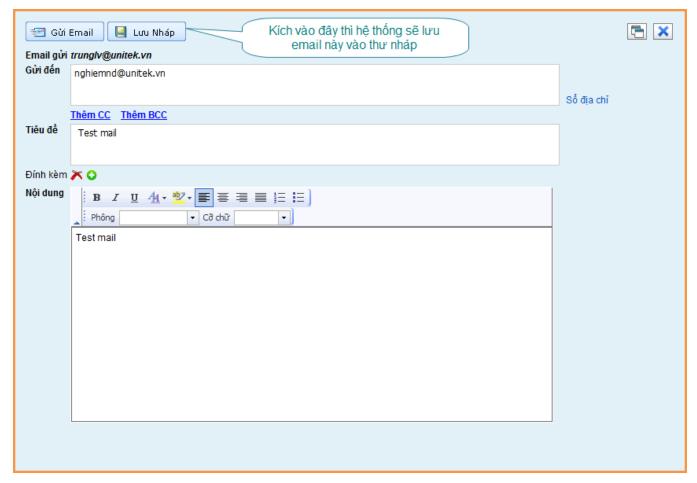
Và sau khi lưu cấu hình.



Hình 93: Danh sách thông tin cấu hình email

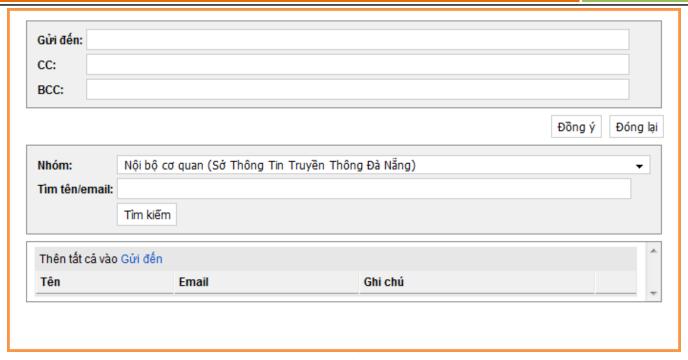
7.4.1 Soan mail

Để soạn mail, sau khi bạn vào **Thư điện tử** và kích vào nút **Soạn mail**, hệ thống sẽ hiển thị như sau.



Hình 94: Soạn mail

Ngoài việc bạn nhập địa chỉ email của người nhận, bạn cũng có thể lấy địa chỉ mail từ sổ địa chỉ.



Hình 95: Sổ địa chỉ

Sau khi bạn kích nút **Gửi email**, hệ thống chuyển email của bạn vào thư mục outbox (email đang gửi). Và sau khi kết thúc, email tự động lưu vào thư mục **Thư gửi** trên giao diện mà bạn thấy.

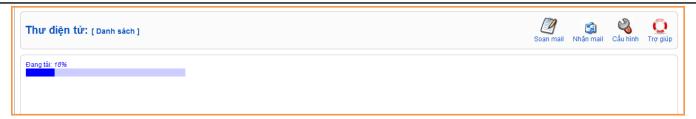


Hình 96: Thư mục thư gửi

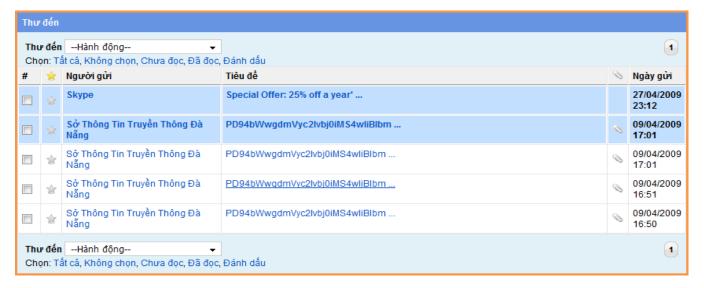
Trường hợp nếu bạn gửi mail nhưng bị lỗi mạng hoặc bị sự cố thì hệ thống sẽ tự động lưu email này vào mục outbox.

7.4.2 Nhận mail

Để nhận mail, bạn kích vào nút nhận mail, hệ thống sẽ hiển thị như sau.



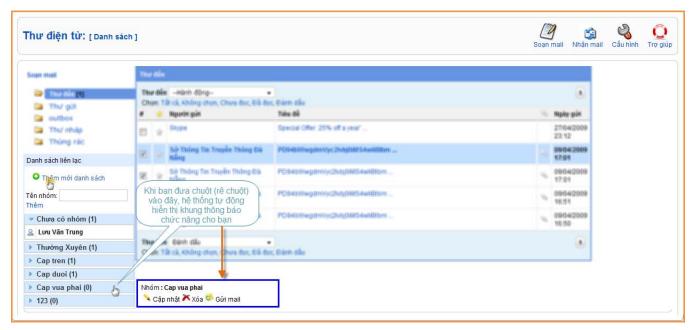
Hình 97: Nhận email



Hình 98: Thư đến, sau khi nhận xong

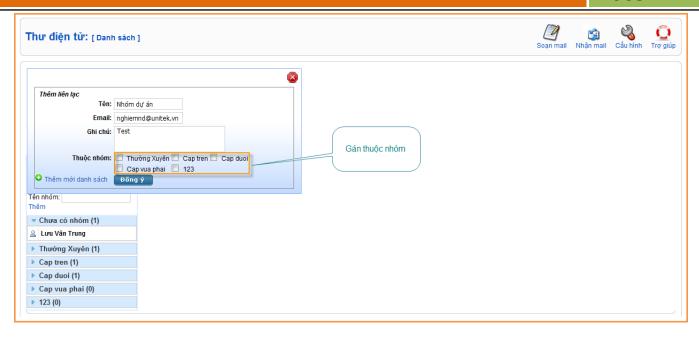
7.4.3 Danh sách liên lạc

Ngoài các chức năng cần có của email, hệ thống còn hỗ trợ bạn tổ chức địa chỉ email liên lạc theo nhóm giúp bạn chọn địa chỉ gửi mail nhanh hơn.



Hình 99: Các nhóm địa chỉ

Nếu bạn kích vào **Thêm mới danh sách**, hệ thống tự động mở cửa sổ để bạn tạo thông tin danh sách chi tiết hơn.



Hình 100: Thêm mới nhóm liên lạc